

Số: 12 /QĐ- THCSHD

Hồng Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của Trường THCS Hồng Dương

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7799/QĐ- UBND ngày 15/12/2021 giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Thanh Oai năm 2022;
Xét đề nghị của toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Trường THCS Hồng Dương (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, kế toán, thủ quỹ và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng tài chính - KH;
- Đơn vị;
- Lưu :VT, ...



Đỗ Trung Vinh

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định và biên bản công khai ngày 10 /01/2022 của trường THCS Hồng Dương)

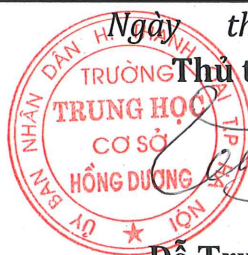
Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	565
1	Số thu phí, lệ phí	565
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí (Học phí)	565
	Lệ phí B	
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	565
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	565
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	565
	* Kinh phí thực hiện CCTL 40%	226
	* Kinh phí để chi hoạt động 60%	339
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.241
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.241
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.241
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Ngày tháng năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



Đỗ Trung Vinh

Số: 31.2 /QĐ- THCSHD

Hồng Dương, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường THCS Hồng Dương

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 356/TB-TCKH ngày 28/03/2022 về thẩm định quyết toán ngân sách năm 2021 của phòng Tài chính Kế hoạch huyện Thanh Oai.

Xét đề nghị của toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách Nhà Nước năm 2021 của Trường THCS Hồng Dương (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, kế toán, thủ quỹ và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng tài chính - KH;
- Đơn vị;
- Lưu :VT, ...



Đỗ Trung Vinh

CÔNG THỰC HIỆN QUYẾT TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

(Kèm theo Quyết định và biên bản công khai ngày 31 /3/2022 của trường THCS Hồng Dương)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	405,179	405,179	0	
I	Số thu phí, lệ phí	405,179	405,179	0	
1	Lệ phí (Học phí)	405,179	405,179	0	
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	405,179	405,179	0	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	405,179	405,179	0	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	405,179	405,179	0	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.714,950	5.714,950	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.714,950	5.714,950	0	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.714,950	5.714,950	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.714,950	5.714,950	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
	<i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)</i>				

Ngày tháng 3 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Đỗ Trung Vinh

Hồng Dương, ngày 25 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

THỰC HIỆN CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA TÀI CHÍNH NĂM 2020

- Thực hiện quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 08 năm 2004 về việc ban hành quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà Nước.

- Căn công tư số 21/2005/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ, sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Trong năm 2020 vừa qua trường THCS Hồng Dương đã thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính cụ thể như sau:

I. Về công tác tự kiểm tra tài chính:

1. Hình thức tự kiểm tra:

- Kiểm tra 1 lần vào cuối năm tài chính 2020, nhà trường tiến hành lập ban kiểm tra tài chính với thành phần đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện công tác.

- Kiểm tra đột xuất nếu có những thắc mắc trong nội bộ thì công đoàn có thể yêu cầu, tạo ra nề nếp, lề lối hoạt động nghiêm túc của đơn vị, để phát hiện ra làm rõ các vụ việc bất thường nếu có.

2. Nội dung kiểm tra:

* Kiểm tra nguồn thu do ngân sách cấp: Toàn bộ khoản kinh phí do ngân sách cấp nếu được đơn vị chi theo đúng dự toán và có chứng từ đầy đủ.

Quyết toán chi ngân sách:

- Số kinh phí năm trước chuyển sang: 0
- Số dự toán được giao năm: 5.661.252.000

Trong đó:

- + Dự toán giao đầu năm: 5.133.000.000
- + Dự toán bổ sung trong năm: 528.252.000
- Kinh phí thực nhận trong năm: 5.661.252.000
- Kinh phí quyết toán: 5.661.252.000

* Kiểm tra các khoản thu tại đơn vị, các khoản thu hộ, các khoản kinh phí được hỗ trợ: Thu đúng theo quy định của nhà nước có qua sổ sách rõ ràng.

a) Thu Học phí:

- Thu năm trước chuyển sang: 0

- Tổng thu trong năm: 516.600.000
- Số phải nộp chi CCTL 40%: 206.700.000
- Số chi hoạt động của đơn vị: 309.900.000

b) Thu học thêm

- Thu năm trước chuyển sang: 0
- Tổng thu trong năm: 400.680.000
- Số chi cho người dạy 70%: 280.476.000
- Số chi công tác quản lý 15%: 60.102.000
- Số chi cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm 15%: 60.102.000

c) Nước uống:

- Thu trong năm: 45.780.000đ
- Chi trong năm: 45.780.000đ
- Kiểm tra khoản chi ngân sách và chi khác tại đơn vị, các khoản chi đều được kiểm soát qua kho bạc, chi đúng theo tiêu chuẩn định mức đã xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ mà đơn vị đã xây dựng. Hàng quý có đối chiếu số dư tiền gửi tại kho bạc so với sổ sách ghi chép tại đơn vị, số liệu đều khớp nhau.
- Tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ vào cuối tháng, tránh sự thâm hụt quỹ, đảm bảo tính hợp pháp của kho quỹ.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ lương. Quỹ lương được phê duyệt phù hợp với sổ biên chế được giao. Việc thanh toán chế độ của cán bộ giáo viên trong đơn vị, như chế độ tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo tính hợp pháp.
- Cuối năm đơn vị có tiến hành kiểm kê TSCĐ và công cụ, dụng cụ tại đơn vị xác định tỷ lệ hao mòn TSCĐ, so sánh đối chiếu với sổ sách, TSCĐ nào không còn giá trị sử dụng nữa thì thành lập ban thanh lý để tiến hành thanh lý, tiêu hủy CCDC.

II. Về công tác công khai tài chính:

- Hàng năm khi nhận được quyết định giao dự toán đềi có thông báo công khai trong cuộc họp, đồng thời phô tô dán trong phòng Hội đồng trường.
- Từng quý và cuối năm sau khi được cấp có thẩm quyền kiểm tra phê duyệt quyết toán từng loại quỹ đều có công khai dưới các hình thức:

+ Hiệu trưởng thông báo

+ Kế toán báo cáo bằng văn bản dán công khai lên phòng hội đồng trường

Do làm tốt công tác công khai tài chính và tự kiểm tra tài chính nên trong năm 2020 này, nhà trường không có những vấn đề gì thắc mắc trong nội bộ CB – GV – NV.

Trưởng BTTND



Nguyễn Thị Thanh Bình

CT Công đoàn



Lê Thanh Lụa

Kế toán



Lê Thị Hiền



Hồng Dương, ngày 29 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

THỰC HIỆN CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA TÀI CHÍNH NĂM 2019

- Thực hiện quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 08 năm 2004 về việc ban hành quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà Nước.

- Căn hông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ, sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Trong năm 2019 vừa qua trường THCS Hồng Dương đã thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính cụ thể như sau:

I. Về công tác tự kiểm tra tài chính:

1. Hình thức tự kiểm tra:

- Kiểm tra 1 lần vào cuối năm tài chính 2019, nhà trường tiến hành lập ban kiểm tra tài chính với thành phần đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện công tác.

- Kiểm tra đột xuất nếu có những thắc mắc trong nội bộ thì công đoàn có thể yêu cầu, tạo ra nề nếp, lề lối hoạt động nghiêm túc của đơn vị, để phát hiện ra làm rõ các vụ việc bất thường nếu có.

2. Nội dung kiểm tra:

* Kiểm tra nguồn thu do ngân sách cấp: Toàn bộ khoản kinh phí do ngân sách cấp nếu được đơn vị chi theo đúng dự toán và có chứng từ đầy đủ.

Quyết toán chi ngân sách:

- Số kinh phí năm trước chuyển sang: 0

- Số dự toán được giao năm: 4.952.670.000

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 4.604.000.000

+ Dự toán bổ sung trong năm: 348.670.000

- Kinh phí thực nhận trong năm: 4.952.670.000

- Kinh phí quyết toán: 4.952.670.000

* Kiểm tra các khoản thu tại đơn vị, các khoản thu hộ, các khoản kinh phí được hỗ trợ: Thu đúng theo quy định của nhà nước có qua sổ sách rõ ràng.

a) Thu Học phí:

- Thu năm trước chuyển sang: 0

- Tổng thu trong năm: 642.490.000
- Số phải nộp chi CCTL 40%: 233.915.000
- Số chi hoạt động của đơn vị: 408.575.000

b) Thu học thêm

- Thu năm trước chuyển sang: 0
- Tổng thu trong năm: 821.628.000
- Số chi cho người dạy 70%: 575.140.000
- Số chi công tác quản lý 15%: 123.244.000
- Số chi cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm 15%: 123.244.000

c) Nước uống:

- Thu trong năm: 31.450.000đ
- Chi trong năm: 31.450.000đ

- Kiểm tra khoản chi ngân sách và chi khác tại đơn vị, các khoản chi đều được kiểm soát qua kho bạc, chi đúng theo tiêu chuẩn định mức đã xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ mà đơn vị đã xây dựng. Hàng quý có đối chiếu số dư tiền gửi tại kho bạc so với sổ sách ghi chép tại đơn vị, số liệu đều khớp nhau.
- Tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ vào cuối tháng, tránh sự thâm hụt quỹ, đảm bảo tính hợp pháp của kho quỹ.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ lương. Quỹ lương được phê duyệt phù hợp với sổ biên chế được giao. Việc thanh toán chế độ của cán bộ giáo viên trong đơn vị, như chế độ tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo tính hợp pháp.
- Cuối năm đơn vị có tiến hành kiểm kê TSCĐ và công cụ, dụng cụ tại đơn vị xác định tỷ lệ hao mòn TSCĐ, so sánh đối chiếu với sổ sách, TSCĐ nào không còn giá trị sử dụng nữa thì thành lập ban thanh lý để tiến hành thanh lý, tiêu hủy CCDC.

II. Về công tác công khai tài chính:

- Hàng năm khi nhận được quyết định giao dự toán đềi có thông báo công khai trong cuộc họp, đồng thời phô tô dán trong phòng Hội đồng trường.
- Từng quý và cuối năm sau khi được cấp có thẩm quyền kiểm tra phê duyệt quyết toán từng loại quỹ đều có công khai dưới các hình thức:

+ Hiệu trưởng thông báo

+ Kế toán báo cáo bằng văn bản dán công khai lên phòng hội đồng trường

Do làm tốt công tác công khai tài chính và tự kiểm tra tài chính nên trong năm 2019 này, nhà trường không có những vấn đề gì thắc mắc trong nội bộ CB – GV – NV.

Trưởng BTTND



Nguyễn Thị Thanh Bình

CT Công đoàn



Lê Thanh Lệ

Kế toán

Hiệu trưởng


Nguyễn Thị Hồng Thắm

Đỗ Trung Vinh

Hồng Dương, ngày 11 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO

THỰC HIỆN CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA TÀI CHÍNH NĂM 2018

- Thực hiện quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 08 năm 2004 về việc ban hành quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà Nước.

- Căn hông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ, sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Trong năm 2018 vừa qua trường THCS Hồng Dương đã thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính cụ thể như sau:

I. Về công tác tự kiểm tra tài chính:

1. Hình thức tự kiểm tra:

- Kiểm tra 1 lần vào cuối năm tài chính 2018, nhà trường tiến hành lập ban kiểm tra tài chính với thành phần đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện công tác.

- Kiểm tra đột xuất nếu có những thắc mắc trong nội bộ thì công đoàn có thể yêu cầu, tạo ra nề nếp, lề lối hoạt động nghiêm túc của đơn vị, để phát hiện ra làm rõ các vụ việc bất thường nếu có.

2. Nội dung kiểm tra:

* Kiểm tra nguồn thu do ngân sách cấp: Toàn bộ khoản kinh phí do ngân sách cấp nếu được đơn vị chi theo đúng dự toán và có chứng từ đầy đủ.

Quyết toán chi ngân sách:

- Số kinh phí năm trước chuyển sang: 0

- Số dự toán được giao năm: 5.253.243.000

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 5.018.000.000

+ Dự toán bổ sung trong năm: 235.243.000

- Kinh phí thực nhận trong năm: 5.253.243.000

- Kinh phí quyết toán: 5.253.243.000

* Kiểm tra các khoản thu tại đơn vị, các khoản thu hộ, các khoản kinh phí được hỗ trợ: Thu đúng theo quy định của nhà nước có qua sổ sách rõ ràng.

a) Thu Học phí:

- Thu năm trước chuyển sang: 0

- Tổng thu trong năm: 351.853.000
- Số phải nộp chi CCTL 40%: 149.319.000
- Số chi hoạt động của đơn vị: 202.534.000

b) Thu học thêm

- Thu năm trước chuyển sang: 0
- Tổng thu trong năm: 932.256.000
- Số chi cho người dạy 70%: 652.579.000
- Số chi công tác quản lý 15%: 139.838.000
- Số chi cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm 15%: 139.839.000

c) Nước uống:

- Thu trong năm: 25.160.000đ
- Chi trong năm: 25.160.000đ

- Kiểm tra khoản chi ngân sách và chi khác tại đơn vị, các khoản chi đều được kiểm soát qua kho bạc, chi đúng theo tiêu chuẩn định mức đã xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ mà đơn vị đã xây dựng. Hàng quý có đối chiếu số dư tiền gửi tại kho bạc so với sổ sách ghi chép tại đơn vị, số liệu đều khớp nhau.
- Tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ vào cuối tháng, tránh sự thâm hụt quỹ, đảm bảo tính hợp pháp của kho quỹ.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ lương. Quỹ lương được phê duyệt phù hợp với sổ biên chế được giao. Việc thanh toán chế độ của cán bộ giáo viên trong đơn vị, như chế độ tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo tính hợp pháp.
- Cuối năm đơn vị có tiến hành kiểm kê TSCĐ và công cụ, dụng cụ tại đơn vị xác định tỷ lệ hao mòn TSCĐ, so sánh đối chiếu với sổ sách, TSCĐ nào không còn giá trị sử dụng nữa thì thành lập ban thanh lý để tiến hành thanh lý, tiêu hủy CCDC.

II. Về công tác công khai tài chính:

- Hàng năm khi nhận được quyết định giao dự toán đềi có thông báo công khai trong cuộc họp, đồng thời phô tô dán trong phòng Hội đồng trường.
- Từng quý và cuối năm sau khi được cấp có thẩm quyền kiểm tra phê duyệt quyết toán từng loại quỹ đều có công khai dưới các hình thức:

+ Hiệu trưởng thông báo

+ Kế toán báo cáo bằng văn bản dán công khai lên phòng hội đồng trường

Do làm tốt công tác công khai tài chính và tự kiểm tra tài chính nên trong năm 2018 này, nhà trường không có những vấn đề gì thắc mắc trong nội bộ CB – GV – NV.

Trưởng BTTND



Nguyễn Thị Thanh Bình

CT Công đoàn



Lê Thanh Lụa

Kế toán

Nguyễn Thị Hồng Thắm

Hiệu trưởng



Đỗ Trung Vinh

Hồng Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

THỰC HIỆN CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA TÀI CHÍNH NĂM 2021

- Thực hiện quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 08 năm 2004 về việc ban hành quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà Nước.

- Căn hông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ, sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Trong năm 2021 vừa qua trường THCS Hồng Dương đã thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính cụ thể như sau:

I. Về công tác tự kiểm tra tài chính:

1. Hình thức tự kiểm tra:

- Kiểm tra 1 lần vào cuối năm tài chính 2021, nhà trường tiến hành lập ban kiểm tra tài chính với thành phần đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện công tác.

- Kiểm tra đột xuất nếu có những thắc mắc trong nội bộ thì công đoàn có thể yêu cầu, tạo ra nề nếp, lề lối hoạt động nghiêm túc của đơn vị, để phát hiện ra làm rõ các vụ việc bất thường nếu có.

2. Nội dung kiểm tra:

* Kiểm tra nguồn thu do ngân sách cấp: Toàn bộ khoản kinh phí do ngân sách cấp nếu được đơn vị chi theo đúng dự toán và có chứng từ đầy đủ.

Quyết toán chi ngân sách:

- Số kinh phí năm trước chuyển sang: 0

- Số dự toán được giao năm: 5.714.950.000

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 5.211.000.000

+ Dự toán bổ sung trong năm: 503.950.000

- Kinh phí thực nhận trong năm: 5.714.950.000

- Kinh phí quyết toán: 5.714.950.000

* Kiểm tra các khoản thu tại đơn vị, các khoản thu hộ, các khoản kinh phí được hỗ trợ: Thu đúng theo quy định của nhà nước có qua sổ sách rõ ràng.

a) Thu Học phí:

- Thu năm trước chuyển sang: 0

- Tổng thu trong năm: 405.179.000
- Số phải nộp chi CCTL 40%: 162.072.000
- Số chi hoạt động của đơn vị: 243.647.000

b) Thu học thêm

- Thu năm trước chuyển sang: 0
- Tổng thu trong năm: 399.924.000
- Số chi cho người dạy 70%: 279.947.000
- Số chi công tác quản lý 15%: 59.989.000
- Số chi cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm 15%: 59.988.000

c) Nước uống:

- Thu trong năm: 63.280.000đ
- Chi trong năm: 63.280.000đ

- Kiểm tra khoản chi ngân sách và chi khác tại đơn vị, các khoản chi đều được kiểm soát qua kho bạc, chi đúng theo tiêu chuẩn định mức đã xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ mà đơn vị đã xây dựng. Hàng quý có đối chiếu số dư tiền gửi tại kho bạc so với sổ sách ghi chép tại đơn vị, số liệu đều khớp nhau.
- Tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt định kỳ vào cuối tháng, tránh sự thâm hụt quỹ, đảm bảo tính hợp pháp của kho quỹ.
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ lương. Quỹ lương được phê duyệt phù hợp với sổ biên chế được giao. Việc thanh toán chế độ của cán bộ giáo viên trong đơn vị, như chế độ tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo tính hợp pháp.
- Cuối năm đơn vị có tiến hành kiểm kê TSCĐ và công cụ, dụng cụ tại đơn vị xác định tỷ lệ hao mòn TSCĐ, so sánh đối chiếu với sổ sách, TSCĐ nào không còn giá trị sử dụng nữa thì thành lập ban thanh lý để tiến hành thanh lý, tiêu hủy CCDC.

II. Về công tác công khai tài chính:


- Hàng năm khi nhận được quyết định giao dự toán đề nghị có thông báo công khai trong cuộc họp, đồng thời phô tô dán trong phòng Hội đồng trường.
- Từng quý và cuối năm sau khi được cấp có thẩm quyền kiểm tra phê duyệt quyết toán từng loại quỹ đều có công khai dưới các hình thức:

+ Hiệu trưởng thông báo

+ Kế toán báo cáo bằng văn bản dán công khai lên phòng hội đồng trường

Do làm tốt công tác công khai tài chính và tự kiểm tra tài chính nên trong năm 2021 này, nhà trường không có những vấn đề gì thắc mắc trong nội bộ CB – GV – NV.

Trưởng BTTND



Nguyễn Thị Thanh Bình

CT Công đoàn



Lê Thanh Lệ

Kế toán



Lê Thị Hiền



Hiệu trưởng

Đỗ Trung Vinh